| | |
|---|---|
| **TÒA PHÚC THẨM**<br>**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**<br>**TẠI ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số 73/2026/HS-PT
Ngày 04 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đặng Kim Nhân

*Các Thẩm phán:* ông Phùng Anh Dũng, ông Trần Đức Kiên

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: ông Trương Quang Hưng

***- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: ông Đoàn Minh Lộc - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 04 tháng 3 năm 2026, mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 228/2025/TLPT-HS ngày 27/10/2025 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2025/HS-ST ngày 18/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 505/2026/QĐXXPT-HS ngày 05/02/2026 của Tòa phúc Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, đối với:

*Bị cáo:* Đinh Thị Bích H, sinh ngày 24/01/1998 tại tỉnh Phú Yên (nay là tỉnh Đắk Lắk); Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký thường trú: thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là thôn L, xã X, tỉnh Đắk Lắk); Nơi ở hiện nay: thôn T, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Nguyễn Đức L1, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị H1, sinh năm 1978, có 01 em; Chồng tên Huỳnh Văn T (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo* Đinh Thị Bích H*:* Luật sư La Văn T1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ, có mặt.

*Người bị hại:*

1. Nguyễn Đình Q (tên thường gọi: K), sinh năm 1988, nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Khu phố L, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk), có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Trần Xuân N, sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên (nay là Thôn P, xã Ô, tỉnh Đắk Lắk), có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn G (tên gọi khác: Bảy R), sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Thôn T, xã X, tỉnh Đắk Lắk), có mặt.

2. Nguyễn Thị Xuân L2 (tên gọi khác: C), sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là Thôn L, xã Đ, tỉnh Đắk Lắk), vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/02/2024, anh Nguyễn Văn G điều khiển xe mô tô chở Đinh Thị Bích H đi ngang qua Nhà máy S thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện Đ gặp chị Nguyễn Thị Xuân L2 đứng cùng anh Trần Xuân N trước quán ông Nguyễn Ngọc T2, anh G đến hỏi chị L2 việc nợ tiền của anh G sao không trả và dùng tay trái đánh một cái vào đầu chị L2 nhưng không gây ra thương tích gì, anh N nói với anh G "*Có gì từ từ nói chứ sao đánh phụ nữ vậy*". H nói với anh N biết gì mà nói thì anh N và H cãi qua lại, anh N tát vào mặt H, H xô đẩy anh N ra nhưng anh N vẫn dùng tay đánh H, anh G dùng tay đánh vào lưng anh N thì anh N chạy đến vị trí xe ô tô tải của mình, điện thoại gọi anh Nguyễn Đình Q đến. Anh N cùng anh Q đi đến chỗ H, anh N đạp ngã xe mô tô của H, dùng tay đánh nhiều cái vào mặt làm H té ngã xuống đất, anh Q đứng trước mặt anh N can ngăn; Họp nhặt được một thanh kim loại, dạng dẹp, dài khoảng 15cm, rộng khoảng 1,5cm dưới đất cầm bằng tay phải xông tới đâm một nhát trúng vào vùng bụng bên trái của anh Q gây thủng hổng tràng, anh Q bỏ chạy. Anh N dùng tay phải nắm tóc, tay trái tát vào mặt H, H tiếp tục dùng thanh kim loại đâm trúng nhiều cái gây các vết thương ở vùng cổ, ngực, mạn sườn, lưng, tay của anh N, anh N tiếp tục nắm tóc Họp kéo, giằng co, H cầm thanh kim loại đâm vào người anh N.

Khi hai người giằng co qua đến lề đường đối diện, anh N tiếp tục dùng tay đánh vào mặt H, H tiếp tục cầm thanh kim loại đâm vào người anh N, anh G từ trong quán ông T2 cầm một đoạn cây gỗ chạy đến nói *"Mày thả nó ra không"* vừa dùng cây gỗ đánh trúng vào vùng lưng anh N, nhưng không gây ra thương tích, anh N xô đẩy làm Họp ngã xuống lề đường và làm rơi thanh kim loại xuống đám cỏ rồi bỏ chạy về hướng xe ô tô tải của mình.

Anh Q cầm con dao tự chế chạy đến thì H điều khiển xe mô tô chở anh G bỏ đi; anh N và anh Q được mọi người đưa đến bệnh viện để cấp cứu và điều trị.

Ngày 22/3/2024, Đinh Thị Bích H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của anh Trần Xuân N (bút lục số 453-457, 482-483, 529-530, 623-624, 626).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 137 ngày 18/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đình Q 33%; vật tác động sắc nhọn (bút lục số 332-334).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 138 ngày 18/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Xuân N là 15%*;* vật tác động có cạnh sắc nhọn (bút lục số 329-331).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 56 ngày 27/02/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh P kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Thị Bích H là 05%; vật tác động là vật tày có cạnh (bút lục 323-324).

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2025/HS-ST ngày 18/8/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk quyết định:**

*Tuyên bố bị cáo* Đinh Thị Bích H *phạm tội "Giết người".*

*Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo* Đinh Thị Bích H *09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.*

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Bị cáo Đinh Thị Bích H kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại để xác định lại tội danh của bị cáo xử lý hành vi cố ý gây thương tích của N cho bị cáo, làm rõ hành vi của anh N, anh Q trong vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đinh Thị Bích H giữ nguyên kháng cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì lời khai của bị cáo, bị hại và người liên quan, làm chứng trong vụ án có nhiều mâu thuẫn, chưa được làm rõ.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh bị cáo làm mẹ đơn thân phải nuôi 3 con còn nhỏ, kinh tế khó khăn, bị hại cũng có lỗi.

- Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa,

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/02/2024, anh Nguyễn Văn G điều khiển xe mô tô chở Đinh Thị Bích H đi ngang qua Nhà máy S thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện Đ gặp chị Nguyễn Thị Xuân L2 đứng cùng anh Trần Xuân N trước quán ông Nguyễn Ngọc T2. Anh G đến hỏi chị L2 sao nợ tiền của anh G không trả và dùng tay trái đánh một cái vào đầu chị L2, nhưng không gây thương tích thì anh N nói với anh G "*Có gì từ từ nói chứ sao đánh phụ nữ vậy*". H nói với anh N biết gì mà nói thì anh N và H cãi qua lại, anh N tát vào mặt H, H xô đẩy anh N ra nhưng anh N vẫn dùng tay đánh H, anh G dùng tay đánh vào lưng anh N thì anh N chạy đến vị trí xe ô tô tải của mình, điện thoại gọi anh Nguyễn Đình Q đến. Anh N cùng anh Q đi đến chỗ H, anh N

đạp ngã xe mô tô của H, dùng tay đánh nhiều cái vào mặt làm H té ngã xuống đất, anh Q đứng trước mặt anh N can ngăn anh N không đánh H. Họp nhặt được một thanh kim loại, dạng dẹp, dài khoảng 15cm, rộng khoảng 1,5cm dưới đất cầm bằng tay phải xông tới đâm một nhát trúng vào vùng bụng bên trái của anh Q, anh Q bỏ chạy. Anh N dùng tay phải nắm tóc, tay trái tát vào mặt H, H tiếp tục dùng thanh kim loại đâm trúng nhiều cái gây các vết thương ở vùng cổ, ngực, mạn sườn, lưng, tay của anh N, anh N tiếp tục nắm tóc Họp kéo, giằng co, H cầm thanh kim loại đâm vào người anh N. Khi hai người giằng co qua đến lề đường đối diện, anh N tiếp tục dùng tay đánh vào mặt H, H tiếp tục cầm thanh kim loại đâm vào người anh N, anh G từ trong quán ông T2 cầm một đoạn cây gỗ chạy đến nói *"Mày thả nó ra không"* vừa dùng cây gỗ đánh trúng vào vùng lưng anh N, nhưng không gây ra thương tích, anh N xô đẩy làm Họp ngã xuống lề đường và làm rơi thanh kim loại xuống đám cỏ rồi bỏ chạy về hướng xe ô tô tải của mình. Anh Q cầm con dao tự chế chạy đến thì H điều khiển xe mô tô chở anh G bỏ đi. Anh N và anh Q được mọi người đưa đến bệnh viện để cấp cứu và điều trị.

Kết luận giám định kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Đình Q là 33%, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Xuân N là 15% đều do vật tác động có cạnh sắc nhọn. Kết luận giám định cũng kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đinh Thị Bích H là 05%, vật tác động là vật tày có cạnh, nhưng ngày 22/3/2024 Đinh Thị Bích H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của anh N.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đinh Thị Bích H thừa nhận không biết anh Nguyễn Đình Q là ai, anh Q không đánh bị cáo H, nhưng vì bực tức do anh N đánh ngã xuống đường nên Họp vùng dậy, nhặt được thanh kim loại "quơ" lung tung , trúng vào bụng anh Q. Xét, anh Q không mâu thuẫn với bị cáo H, nhưng H dùng hung khí nguy hiểm đâm vào những vùng trọng yếu trên cơ thể anh Q và anh N (đâm vào bụng anh Q gây tổn thương cơ thể tỷ lệ 33%, đâm nhiều cái vào vùng cổ, ngực… anh N gây tổn thương cơ thể tỷ lệ 15%) nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo H phạm vào "Tội giết người" quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự (giết 2 người trở lên và có tính chất côn đồ) là đúng điều luật áp dụng, đúng đúng tội danh, đúng pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra vì theo bị cáo thì bị cáo không phạm vào "Tội giết người" quy định tại các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự mà phạm vào tội khác.

[3] Xét, nội dung kháng cáo của bị cáo H đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại để xử lý hành vi cố ý gây thương tích của N cho bị cáo, làm rõ hành vi của bị hại N, Q trong vụ án, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy anh Q không tham gia đánh bị cáo (bị cáo thừa nhận điều này tại phiên tòa phúc thẩm), còn anh N dùng tay đánh bị cáo gây thương tích cho bị cáo 5%, nhưng ngày 22/3/2024, H có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của anh N; do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo H.

[4] Xét, bị cáo Đinh Thị Bích H phạm "Tội giết người" trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân; bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (thắc mắc về tội danh do nhận thức, không phải khai báo

quanh co, chối tội); đã bồi thường một phần cho bị hại, được bị hại N xin giảm nhẹ hình phạt; phạm tội chưa đạt; hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng ly hôn, phải nuôi 3 con còn nhỏ; do đó, bị cáo H được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và các Điều 15, 54, 57 Bộ luật hình sự nên mức hình phạt 09 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nghiêm khắc khi mà bị cáo là người lao động nên nhận thức hạn chế, bị hại có lỗi nghiêm trọng khi đánh bị cáo trước, đánh liên lục gây thương tích 5% cho bị cáo, dẫn đến bị cáo không còn làm chủ được bản thân, dẫn đến phạm tội nên cấp phúc thẩm xét cần giảm hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện công tố tại phiên tòa để bị cáo sớm trở về nuôi dạy các con còn nhỏ dại.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2025/HS-ST ngày 18/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk như sau:

Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 123; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Thị Bích H 07 (bảy) năm tù về "Tội giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Đinh Thị Bích H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện công tố và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đăk Lăk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Kim Nhân**